

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố

(Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 06 năm 2025;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;
- Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.
- Nghị định số của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16 áp dụng cho thành phố Đồng Nai.

2. Cơ sở thực tiễn

Về cơ bản, trong thời gian qua, ngân sách các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện trích lập, tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Trung ương. Vì vậy, nguồn cải cách tiền lương của thành phố luôn đảm bảo đầy đủ và kịp thời các chính sách, chế độ cải cách tiền lương của Trung ương khi điều chỉnh mức lương cơ sở, các chính sách an sinh xã hội theo mức lương cơ sở và các chế độ, chính sách do thành phố ban hành.

Công tác quản lý, sử dụng nguồn cải cách tiền lương được thực hiện chặt chẽ, đúng mục đích; có tích lũy nguồn qua các năm, góp phần chủ động trong điều hành ngân sách khi Trung ương điều chỉnh chính sách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội.

Đồng thời, thành phố đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp tạo nguồn cải cách tiền lương, cơ bản bảo đảm nguồn lực thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo lộ trình. Việc trích lập nguồn từ tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Bên cạnh đó, thành phố đã chủ động triển khai các giải pháp cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; tăng cường tiết kiệm chi thường xuyên; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, qua đó góp phần giảm áp lực chi ngân sách và tạo nguồn cải cách tiền lương.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành về sử dụng nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố còn phát sinh một số tồn tại, bất cập sau:

- Thời gian vừa qua, ngoài các chính sách của Trung ương, thành phố đã ban hành nhiều chính sách an sinh xã hội với nhu cầu kinh phí lớn gây khó khăn trong việc cân đối ngân sách (hỗ trợ trong dịp tết Nguyên đán; chính sách cho cán bộ, công chức được điều động; chính sách khuyến khích, hỗ trợ tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số; chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; hỗ trợ, bồi thường và bảo đảm điều kiện hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở;...)

- Nhu cầu vốn đầu tư phát hiện nay và trong thời gian tới là rất lớn để thực hiện Quy hoạch tổng thể thành phố, đặc biệt là đầu tư hạ tầng đường sắt đô thị, các tuyến đường vành đai.

- Trong khi đó, nguồn cải cách tiền lương của thành phố đảm bảo đủ lộ trình điều chỉnh tiền lương của Chính phủ cũng như các chính sách an sinh xã hội do Trung ương và thành phố ban hành nhưng chưa có cơ chế để cho phép sử dụng cho các nhiệm vụ khác nên chưa phát huy hết hiệu quả của nguồn lực.

Ngày 24/6/2026, Quốc hội ban hành Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16. Theo đó, tại điểm a Khoản 5 Điều 33 quy định Hội đồng nhân dân thành phố có thẩm quyền *“Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố nhưng phải bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội theo quy định”*. Đồng thời, tại điểm a Khoản 1 Điều 57 cũng quy định Hội đồng nhân dân thành phố *“Kịp thời tổ chức và bảo đảm việc thi hành Luật này và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị; bảo đảm nguồn lực thực hiện cơ chế, chính sách quy định tại Luật này”*

Vì vậy, để đảm bảo sự chủ động, linh hoạt trong điều hành ngân sách, tối ưu hóa việc phân bổ, sử dụng nguồn thực hiện chính sách tiền lương hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn; việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16) là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Cụ thể hóa quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị có cơ sở triển khai việc quản lý, điều hành ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố được đồng bộ, thống nhất.

- Tạo sự chủ động, linh hoạt trong phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, phù hợp với yêu cầu thực tiễn triển khai các nhiệm vụ của thành phố trong từng thời điểm khác nhau.

- Đa dạng, tối ưu hóa các nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh phí triển khai các nhiệm vụ của thành phố.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bám sát chủ trương của Trung ương và các quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước. Kế thừa các nội dung đã được pháp luật về ngân sách nhà nước hiện hành quy định và chỉ quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND quy định tại a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16

- Bảo đảm đúng thẩm quyền của HĐND thành phố và UBND thành phố quy định tại Luật phát triển đô thị, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Các quy định phải rõ ràng, dễ hiểu, dễ triển khai thực hiện; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo việc phân bổ, sử dụng ngân sách đúng mục đích, đúng nội dung chi, hiệu quả và công khai, minh bạch.

- Bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu chặt chẽ trong quản lý ngân sách với yêu cầu linh hoạt, chủ động trong tổ chức thực hiện, góp phần đảm bảo đa dạng, tối ưu hóa, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh phí triển khai các nhiệm vụ của thành phố.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương trên địa bàn thành phố được quy định tại *điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16*.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của thành phố.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố.
- Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến ngân sách thành phố.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến chấp thuận xây dựng Nghị quyết của Thường trực HĐND thành phố tại Nghị quyết số 11/NQ-TTHĐND ngày 11/9/2026 về phê duyệt danh mục Nghị quyết quy phạm pháp luật dự kiến ban hành triển khai Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16; ngày 14/9/2026, UBND thành phố tại Công văn số 9275/UBND-TH ngày 14/9/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TTHĐND ngày 11/9/2026 của Thường trực HĐND thành phố, trong đó, có giao Sở Tài chính khẩn trương tham mưu UBND thành phố có tờ trình trình HĐND thành phố trong tháng 10/2026 theo đúng trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16).

Thực hiện Điều 44 Mục 2 Chương IV của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh hồ sơ, có công văn số /STC-NSNN ngày gửi đến các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị liên quan góp ý và gửi Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai hỗ trợ đăng tải toàn bộ hồ sơ dự thảo trên website Cổng thông tin điện tử của thành phố để các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tiếp cận và tham gia góp ý.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và kết quả lấy ý kiến nhân dân trên Cổng thông tin điện tử; Sở Tài chính có văn bản số ngày gửi Sở Tư pháp về việc thẩm định Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực

hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16).

Đến ngày, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số về Báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16), trong đó kết luận: Đối với ý kiến góp ý của Sở Tư pháp tại báo cáo thẩm định, Sở Tài chính đã tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa tại các Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết (*Đính kèm báo cáo tiếp thu, giải trình*).

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16) gồm 06 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Một số nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của cấp thành phố và cấp xã

Điều 4. Nội dung chi đặc thù từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Khu kinh tế đặc biệt

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Trên cơ sở mục tiêu, quan điểm nêu trên và quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết như sau:

Thứ nhất, quy định một số nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của cấp thành phố và cấp xã:

- Đảm bảo thực hiện các chính sách về tiền lương, tiền thưởng do Trung ương ban hành.

- Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương.

- Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội của Trung ương và thành phố ban hành.

- Chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc, người lao động tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố,

- Chi hỗ trợ cho một số cơ quan, đơn vị ngành dọc, cơ quan trung ương trên địa bàn thành phố.

- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương của cấp thành phố sau khi đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung tại khoản 1, khoản 4 Điều này theo lộ trình của chính sách tiền lương do Trung ương ban hành và đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, được sử dụng để chi đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Thứ hai, quy định nội dung chi đặc thù từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Khu kinh tế đặc biệt:

Nguồn thực hiện chính sách tiền lương của Khu kinh tế đặc biệt sau khi đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung chi theo quy định của Trung ương và thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố giao Hội đồng nhân dân Khu kinh tế đặc biệt quy định việc sử dụng nguồn chính sách tiền lương còn dư để chi đầu tư cho dự án kết cấu hạ tầng, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê và nhà lưu trú tại khu kinh tế đặc biệt.

Thứ ba, về tổ chức thực hiện:

- Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm: tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các nội dung chi đảm bảo phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách tiền lương do Trung ương ban hành; hướng dẫn Ủy ban nhân dân Khu kinh tế đặc biệt tham mưu Hội đồng nhân dân Khu kinh tế đặc biệt triển khai quy định; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân thành phố.

- Hội đồng nhân dân Khu kinh tế đặc biệt có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Điều 4 Dự thảo Nghị quyết này theo quy định.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Thứ tư, về điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm

- Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp các quy định tại Nghị quyết này khác với các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản của cơ quan

trung ương thì thực hiện theo các quy định đó hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Dự thảo Nghị quyết sau khi được thông qua, các cơ quan, tổ chức hiện hữu có trách nhiệm bảo đảm thực thi như hiện nay, không làm phát sinh thêm tổ chức, bộ máy, biên chế; căn cứ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố và tình hình thực tế công tác điều hành ngân sách hằng năm để phân bổ ngân sách cho các nội dung quy định tại Nghị quyết này.

UBND thành phố chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể một số nội dung được giao trong Nghị quyết để các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi từ nguồn thực hiện chính sách tiền lương của thành phố (Thực hiện quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 33 Luật phát triển đô thị số 18/2026/QH16), Ủy ban nhân dân thành phố xin kính trình Hội đồng nhân dân thành phố./.

Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Nghị quyết.

2. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KT-NS HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh – Phó Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**